

Nếp nghĩ phát triển trong hoạt động trải nghiệm

TS. Vũ Quang Tuyên
vqtuyen@hcmus.edu.vn

1

Hoạt động trải nghiệm

2

Trải nghiệm

- **Học tập trải nghiệm** (experiential learning/experience-based learning), **hoạt động trải nghiệm** (experiential/experience-based activity).
- **Học tập trải nghiệm**: Mô hình học tập với những quá trình giúp người học học bằng trải nghiệm.

4

Trải nghiệm

- Không có nghĩa chỉ làm cái gì đó
- Không có nghĩa chỉ ở ngoài thực tế
- Không có nghĩa chỉ ở thế giới bên ngoài

5

Trải nghiệm

- HS cần trải nghiệm về bản thân, khám phá bản thân
- HS cần trải nghiệm/sống/thực hành các kỹ năng
- HS cần trải nghiệm/sống/thực hành các phẩm chất
- ...

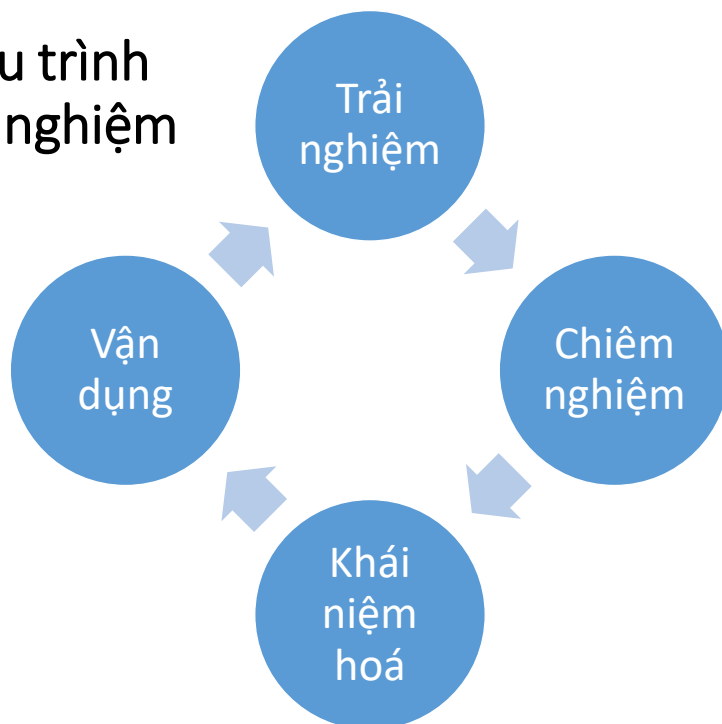
6

Chu trình trải nghiệm (Kolb)

- 1. Trải nghiệm**/Kinh nghiệm
(Experience)
- 2. Chiêm nghiệm**/Ngẫm nghĩ
(Reflection)
- 3. Khái niệm hoá**
(Conceptualization)
- 4. Vận dụng**
(Application)

9

Chu trình Trải nghiệm



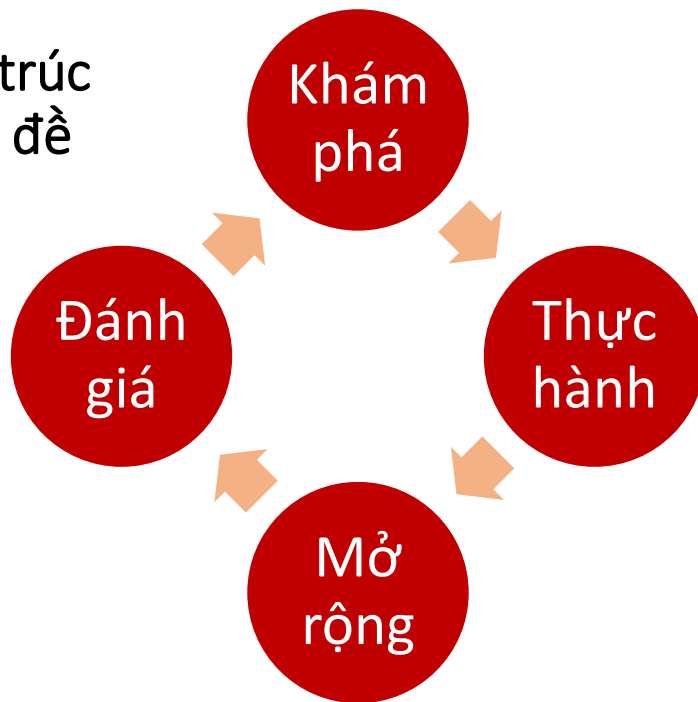
10

Cấu trúc
chủ đề
của tài liệu
Cùng Em
Hoạt Động
Trải Nghiệm



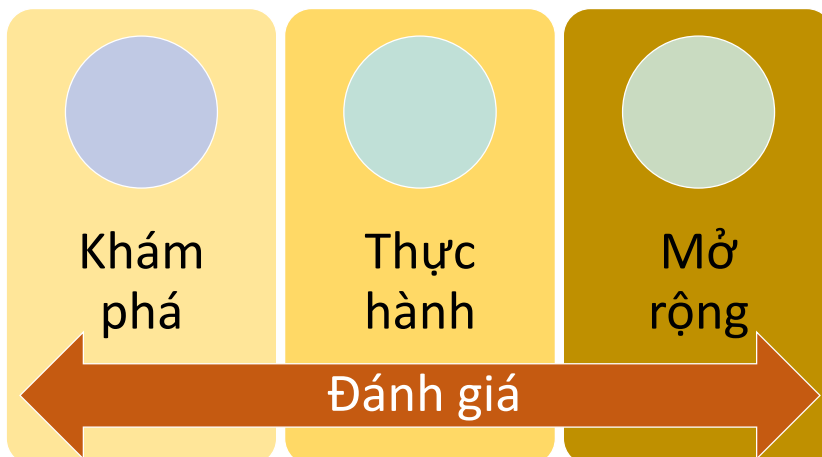
12

Cấu trúc
chủ đề



13

Cấu trúc chủ đề



14

Trải nghiệm qua hoạt động nhóm

- Trải nghiệm thực tế
- Sống các giá trị/phẩm chất
- Thực hành năng lực
**làm việc nhóm/hợp tác
và giao tiếp**



15

Đánh giá (tự đánh giá)

- Em tự đánh giá quá trình làm việc bộ sưu tập và sổ tay

Công việc	Chưa đạt	Đạt	Tốt
Tìm đầy đủ các hình ảnh, sản phẩm			
Suy nghĩ cách mới lạ, độc đáo			
Vẽ/Cắt/Dán cẩn thận			
Gặp khó khăn vẫn cố gắng làm			
Hỏi, tìm sự hỗ trợ khi gặp việc quá khó			
Tôn trọng sản phẩm của bạn			
Dọn dẹp, sắp xếp ngăn nắp sau khi làm			
Khác.....			

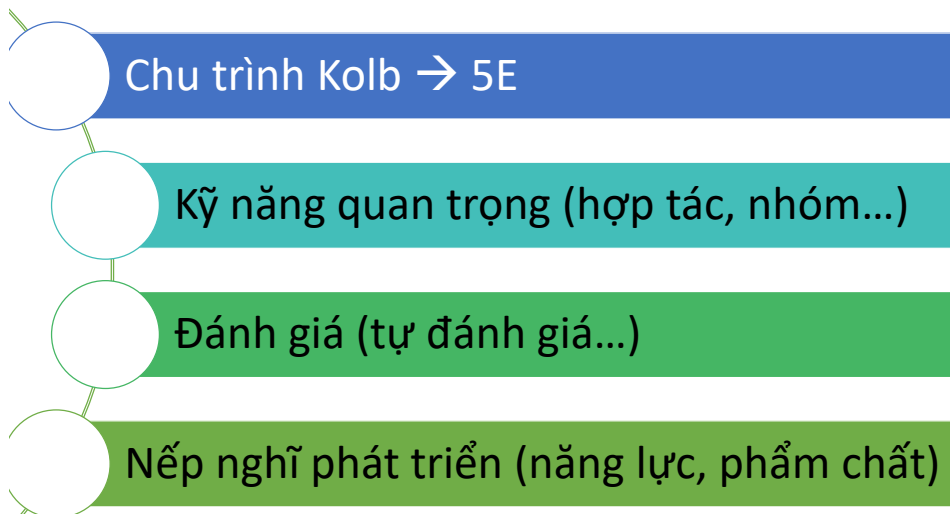
16

Vai trò của tự đánh giá

- Phát huy khả năng tư duy
- Phát triển năng lực “siêu nhận thức”
(khả năng nhìn lại mình, nghĩ về điều mình nghĩ...)
- Ý thức trách nhiệm bản thân

18

Hoạt động trải nghiệm



19

Nếp nghĩ phát triển trong dạy – học hoạt động trải nghiệm

“Mindset” trong giáo dục
Carol Dweck

21



Carol Dweck

23

- Nếp nghĩ phát triển là gì?
- Nếp nghĩ phát triển trong dạy – học hoạt động trải nghiệm/giáo dục/ phát triển bản thân

24

A You have a certain amount of intelligence, and you can't really do much to change it.

Strongly Agree	Agree	Mostly Agree	Mostly Disagree	Disagree	Strongly Disagree
1	2	3	4	5	6

B Your intelligence is something about you that you can't change very much.

1	2	3	4	5	6
---	---	---	---	---	---

C You can learn new things, but you can't really change your basic intelligence.

1	2	3	4	5	6
---	---	---	---	---	---

26

TRIẾT LÝ GIÁO DỤC

“Xác định” Determinism

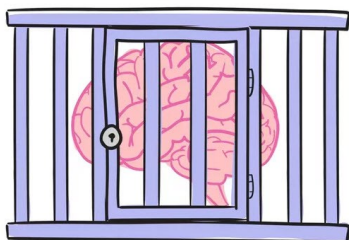


“Tự do” Free Will

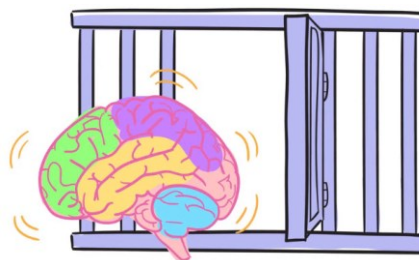
- Năng lực (thông minh, tính cách, tài năng...) được “định đoạt” cố định
 - Nhấn mạnh Thông minh
 - Nếp cố định (Fixed mindset)
- Năng lực (thông minh, tính cách, tài năng...) có thể phát triển
 - Nhấn mạnh Cố gắng
 - Nếp nghĩ phát triển (Growth mindset)

Carol Dweck. Mindset: How You Can Fulfil Your Potential (2012)

28



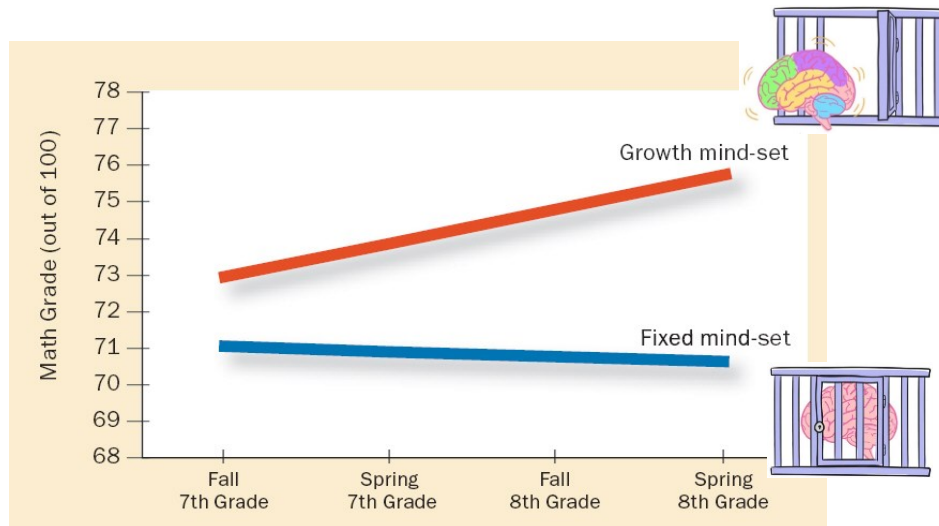
- Tin rằng thông minh, năng lực, tính cách là bẩm sinh và xem như không đổi theo thời gian.



- Tin rằng thông minh, năng lực, tính cách hoàn toàn có thể phát triển nhờ nỗ lực, cố gắng rèn luyện/học hỏi, và nỗ lực/cố gắng có chiến lược

29

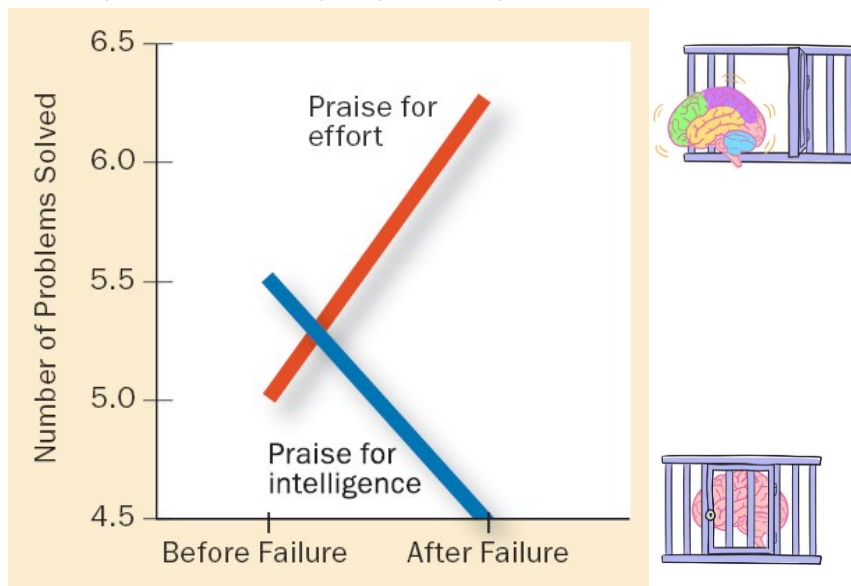
Nếp nghĩ cố định >< Nếp nghĩ phát triển



C. Dweck, Scientific American MIND (Dec 2007)

31

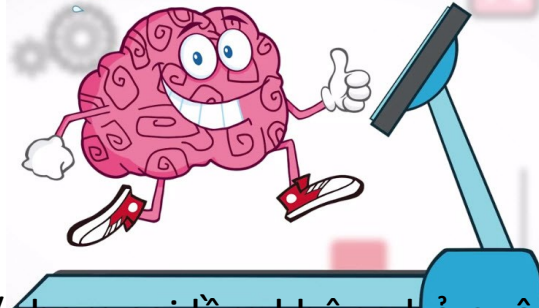
Nỗ lực. Khích lệ sự nỗ lực



C. Dweck, Scientific American MIND (Dec 2007)

32

Trí thông minh tựa như cơ bắp, sẽ phát triển nếu cố gắng “luyện tập” cố gắng có chiến lược.



Thất bại/phạm sai lầm không bỏ cuộc mà tiếp tục vượt khó, hỏi tìm nguồn thông tin/hỗ trợ...

Sai sót là cơ hội quý để học, làm tốt hơn

Thất bại không ngược với thành công,
mà là một phần của thành công

33

Tại sao cần nếp nghĩ phát triển trong hoạt động trải nghiệm?

- Hoạt động trải nghiệm: Có thể có sai sót.
- Cần học từ sai sót
- Cần cố gắng vì có thể phải đi làm lại
- **Nếp nghĩ phát triển → Phát huy phẩm chất và phát triển năng lực**
- **Tạo động lực học tập/khám phá**

34

Nếp nghĩ của tôi?

Fixed

Đổ lỗi

Growth

Đón nhận trách nhiệm

36

FIXED

ĐIỀU TÔI ĐÃ LÀM

GROWTH

ĐIỀU TÔI SẼ LÀM

37

FIXED
HỌC ĐỂ THI

GROWTH
HỌC ĐỂ HIỂU BIẾT THÊM

38

FIXED
KẾT ÁN NGƯỜI KHÁC

GROWTH
HƯỚNG DẪN NGƯỜI KHÁC

39

FIXED

GROWTH

KHEN TÀI NĂNG

KHEN NỖ LỰC

40

FIXED

GROWTH

CHE DẤU THẤT BẠI/SAI SÓT

SAI/THẤT BẠI LÀ BẠN

41



Nếp nghĩ của bạn



“Fixed mindset”	“Growth mindset”
Đổ lỗi	Nhận trách nhiệm
Nghĩ tới những gì đã làm	Hướng đến cái sẽ làm
Học để/vì thi cử	Học để hiểu biết
Khen tài năng, thông minh	Khen nghị lực, cố gắng
Khi thất bại → tại tôi dở	Thất bại → nỗ lực học
Ngại bị thách thức	Dám thách thức chính mình
Kết án người khác	Hướng dẫn người khác

42

Khi thấy người khác thành công

- Người có nếp nghĩ phát triển làm gì?
- Người có nếp nghĩ cố định làm gì?

43

Khi không hiểu

- Người có nếp nghĩ phát triển nghĩ/làm gì?
- Người có nếp nghĩ cố định nghĩ/làm gì?

44

Khi trò hỏi và thầy bí

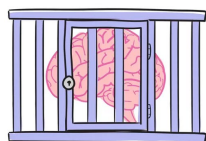
- Người thầy có nếp nghĩ phát triển làm gì?
- Người thầy có nếp nghĩ cố định làm gì?

45

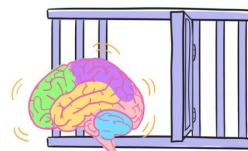
“Fixed mindset”	“Growth mindset”
Đổ lỗi	Nhận trách nhiệm
Nghĩ tới những gì đã làm	Hướng đến cái sẽ làm
Học để/vì thi cử	Học để hiểu biết
Bạn thành công, tôi khó chịu/ghen tức	Bạn thành công, tôi có thêm cảm hứng (học hỏi nơi bạn)
Khen tài năng, thông minh	Khen nghị lực, cố gắng
Khi thất bại → tại tôi dở	Thất bại → nỗ lực học
Ngại bị thách thức	Dám thách thức chính mình
Kết án người khác	Hướng dẫn người khác
Ngại hỏi vì sợ bị chê dở/dốt...	Sẵn sàng hỏi để mở mang tri thức, học hỏi điều mới
Người thành công, tôi ghen, lo	Người thành công, tôi được tạo cảm hứng

46

“Mindset” trong tương quan



- Người với tư duy cố định chờ đợi mọi thứ tốt đẹp xảy ra một cách tự động!
- Tư duy cố định tin rằng các vấn đề là dấu hiệu của những rạn nứt sâu!



- Người với tư duy phát triển biết rằng mình cần phải nỗ lực dựng xây điều tốt đẹp.
- Tư duy phát triển tin rằng bạn, người có tương quan với bạn, và tương quan giữa hai người có thể gặp khó khăn nhưng luôn có thể phát triển và thay đổi tích cực.

47

$$S = A \times E^2$$

- **S**uccess : Thành công
- **A**bility: Năng lực
(thông minh, tính cách, tài năng...)
- **E**ffort: Nỗ lực

Duckworth, A. L. (2016). *Grit: The Power of Passion and Perseverance*. New York: Scribner

Ericsson, A. K. (2016). *Peak: Secrets from the New Science of Expertise*. New York: Eamon Dolan

49

$$S = A \times E^2$$

- **S**uccess : Thành công
- **A**bility: Năng lực
(thông minh, tính cách, tài năng...)
- **E**ffort: Nỗ lực, **nỗ lực một cách chiến lược**

Duckworth, A. L. (2016). *Grit: The Power of Passion and Perseverance*. New York: Scribner

Ericsson, A. K. (2016). *Peak: Secrets from the New Science of Expertise*. New York: Eamon Dolan

50

- Tài xế taxi London
- “Chuột khoai tây” vs. “Chuột trại hè”

51

London Taxi Driver

- video.nationalgeographic.com/video/london-taxi-sci

52

Những chú chuột đáng chú ý

- Chuột sinh đôi $\rightarrow$ 2 nhóm chuột
- “Chuột khoai tây” và “Chuột trại hè”
- Chuột trại hè có não phát triển hơn

53

$$S = A(E) \times E^2$$

$$E \nearrow \Rightarrow A(E) \nearrow$$

E: Nỗ lực, **nỗ lực một cách chiến lược**

55

Nếp nghĩ phát triển cho trò

Làm cách nào để giúp trò có được
nếp nghĩ phát triển?

58

vqtuyen@hcmus.edu.vn

59

Thực hành nếp nghĩ phát triển

- Khi trò phạm sai lầm, ví dụ, trong thực hành/bài tập/kiểm tra, trò làm chưa được một số bài/hoạt động, thầy cô làm gì?

60

- GV đón nhận sai lầm của trò
- GV giúp trò đón nhận sai lầm
- “Ồ, cái não của em đang học, khi em làm sai”
- Tặng một trái tim dễ thương 

61

Thực hành nếp nghĩ phát triển

- Khi trò hỏi câu hỏi rất “ngô nghê”, câu hỏi “khờ”, câu hỏi rất cơ bản... thì thầy/cô làm gì?

62

- Tôi vừa giảng cho các anh chị rồi đấy nhé. Vậy mà cũng chưa hiểu à!?
- Hỏi vậy mà cũng hỏi.
- Câu hỏi này thông minh
Câu hỏi này dở [“ngu”]



63

- Hãy để trò được lớn lên bằng những câu hỏi
- Đón nhận từng câu hỏi của trò
- “Cám ơn em đã đặt câu hỏi”.
- “Hãy tiếp tục hỏi vì đây là cách để em được lớn lên đấy”
- *** Nếu trò hay hỏi linh tinh thì hãy dành chút thời gian ngoài giờ giúp trò biết đặt câu hỏi đúng lúc.

64

Thực hành

- Khi trò đạt được kết quả tốt, làm được bài kiểm tra, hoàn thành tốt dự án...

65

Khen giỏi



Hãy thử khen nỗ lực

- Em làm tốt lắm! Hẳn là em giỏi, thông minh, có năng lực.
- Ồ, em giỏi tiếng Anh đấy. Em được điểm A bài kiểm tra vừa qua.
- Em đã đạt được nó rồi đấy! Tôi đã nói với em rằng em thông minh mà.
- Em là một học sinh giỏi!
- Em làm tốt lắm! Chắc là em đã làm việc thật chăm chỉ.
- Em thực sự đã gắng học cho kỳ kiểm tra Tiếng Anh và sự tiến bộ của em cho thấy thế.
- Tôi rất thích khi thấy em đã thử nhiều cách về bài toán đó cho đến khi em làm được nó.
- Tôi thích cách em cố gắng ở lại, giữ tập trung, và tiếp tục làm việc. Thật tuyệt!

66

Cố định – Trộn lẫn – Phát triển

- Trong thực tế, có 3 nhóm:
Nếp nghĩ cố định, nếp nghĩ phát triển và nếp nghĩ “trộn lẫn”.
- Nhóm “trộn lẫn” có những nét của cố định và có những nét khác của phát triển.
- Mục tiêu của giáo dục tích cực vẫn là giúp cho cả những người có nếp nghĩ trộn lẫn có được nếp nghĩ phát triển

67

Các tiêu chí cho nếp nghĩ phát triển

Đối diện thử thách
Học hỏi từ sai sót
Chấp nhận phản hồi và phê bình
Thực hành và vận dụng các chiến lược
Kiên trì
Đặt câu hỏi
Chấp nhận rủi ro

68

Đối diện thử thách		
Phát triển	Cố định	Trộn
Nếu tôi được chọn, tôi thường chọn làm việc khó, thách thức	Tôi làm những gì vừa sức tôi, những việc dễ. Không cố làm những việc khó.	Tôi cố làm những việc khó nếu có ai đó bắt ép tôi làm.

69

Học hỏi từ sai sót		
Cố định	Trộn	Phát triển
Tôi muốn quên đi sai lầm càng nhiều càng tốt.	Tôi cố gắng tránh mắc phải sai lầm và không thích nghĩ về chúng.	Xem sai sót như cơ hội để học biết làm khác đi, làm tốt hơn trong lần sau.

70

Chấp nhận phản hồi và phê bình		
Cố định	Trộn	Phát triển
Tôi rất buồn bực vì những góp ý, nhận xét và có cảm giác muốn bỏ cuộc.	Các góp ý phê bình làm cho tôi cảm thấy khá khó chịu.	Tôi cảm thấy bình tĩnh khi có góp ý nhận xét bởi vì tôi biết nó sẽ giúp tôi làm tốt hơn

71

Thực hành và vận dụng các chiến lược		
Phát triển	Trộn	Cố định
Tôi thích thú thực hành và cố gắng làm cả những thứ mới mẻ. Tôi muốn làm kế hoạch học tập, học hỏi, ứng dụng điều mới	Tôi chỉ làm việc chăm chỉ, nỗ lực khi tôi phải làm. Tôi sẽ thực hành những gì tôi thấy tôi đã làm tốt.	(Sau khi học xong) Tôi không thích thực hành hoặc nỗ lực làm việc. Tôi không sử dụng những phương pháp khác nhau để học.

72

Kiên trì		
Cố định	Trộn	Phát triển
Tôi bỏ cuộc khi gặp việc khó.	Nếu gặp việc gì khó thì tôi xin ngay ai đó giúp và tôi không muốn cố gắng nhiều.	Tôi bám chặt vào nhiệm vụ và cố gắng làm ngay cả khi việc này khó khăn. Nếu quá khó thì tôi cố gắng hơn nữa.

73

Đặt câu hỏi		
Cố định	Trộn	Phát triển
Tôi không đặt câu hỏi khi gặp điều gì khó. Ngại bị chê dở.	Tôi có thể đặt câu hỏi khi gặp việc khó. Nếu tôi nhận thấy bài tập/nhiệm vụ quá khó thì tôi không hỏi và muốn bỏ cuộc.	Tôi đặt nhiều câu hỏi cụ thể. Tôi làm bất cứ cái gì để chắc chắn rằng tôi hiểu rõ.

74

Chấp nhận rủi ro		
Cố định	Trộn	Phát triển
Nếu việc gì đó quá khó thì tôi không làm. Tôi thà không làm, không học thêm điều gì đó hơn là làm sai.	Tôi có thể muốn thử/cố gắng làm việc khó, nhưng không muốn cho ai biết, không làm trước mặt người khác.	Tôi muốn thử làm, cố làm và sẵn sàng chịu thất bại hơn là chẳng bao giờ làm. Tôi sẵn sàng chấp nhận rủi ro.

75

Nếp nghĩ phát triển cần là nền tảng cho
cách tiếp cận phát triển năng lực và phẩm chất

Năng lực (thông minh, tài năng, tính
cách/phẩm chất...) có thể phát triển bằng
cố gắng và cố gắng có phương pháp

Nếp nghĩ phát triển

76

I (Ginott) have come to a frightening conclusion



Haim Ginott

I am the decisive element in the classroom.
It is my personal approach that creates the
climate.
It is my daily mood that makes the weather.
As a teacher I possess tremendous power to
make a child's life miserable or joyous.
I can be a tool of torture or an instrument of
inspiration.
I can humiliate or humor, hurt or heal.
In all situations, it is my response that decides
whether a crisis
will be escalated or de-escalated, and a child
humanized or de-humanized

Teacher and Child (1972, Macmillan)

78

Thầy giáo Haim Ginott đã đi đến kết luận “đáng sợ” như sau



Haim Ginott

Tôi là yếu tố quyết định trong lớp học. Chính cách tiếp cận cá nhân của tôi tạo ra môi trường trong lớp. Chính tâm trạng hàng ngày của tôi làm nên thời tiết.

Là giáo viên, tôi có quyền lực to lớn để làm cho cuộc sống của em khốn khổ hay hân hoan. Tôi có thể là công cụ tra tấn hoặc khí cụ khơi nguồn cảm hứng. Tôi có thể làm nhục hay tạo hài hước đem vui tươi, gây tổn thương hoặc chữa lành em.

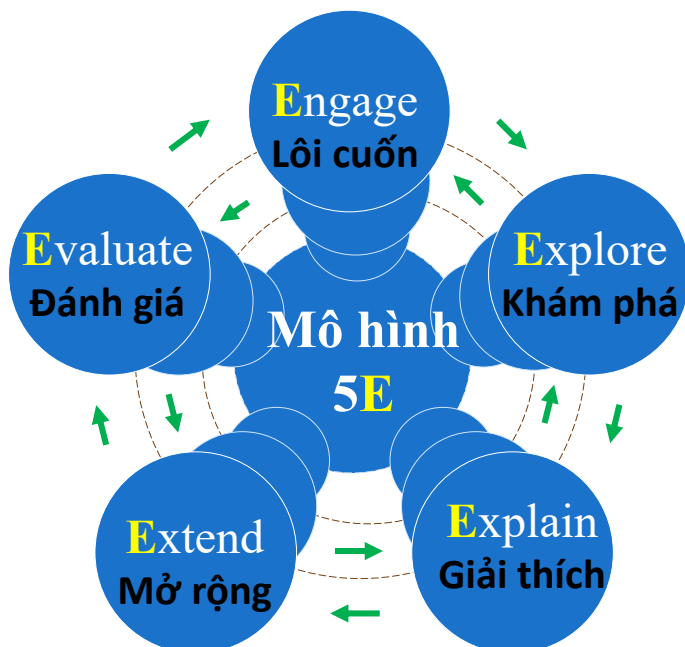
Trong mọi tình huống, chính phản ứng của tôi quyết định tình trạng khủng hoảng sẽ leo thang hay hạ nhiệt, quyết định em được thành người hơn hoặc làm em tha hóa dần thành “con”.

79

Mô hình 5E cho hoạt động trải nghiệm

80

Mô hình 5E cho dạy – học trải nghiệm



Bybee, 1987

81

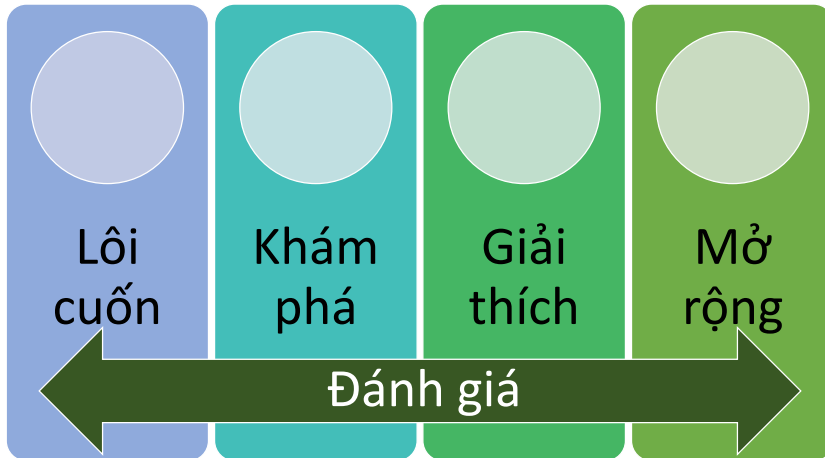
Mô hình 5E



Đối với hoạt động trải nghiệm: Bước GIẢI THÍCH nên thêm hoặc thay bằng THỰC HÀNH

82

Mô hình 5E cho dạy – học (giáo án 5E)



Hoạt động trải nghiệm: GIẢI THÍCH nên thêm/thay bằng LÀM/THỰC HÀNH

83

Mô hình 5E cho dạy – học (giáo án 5E)



Hoạt động trải nghiệm: GIẢI THÍCH cộng thêm/thay bằng LÀM/THỰC HÀNH

84

E1 – Tạo lôi cuốn

- Hoạt động làm nóng, phá băng [nếu cần].
- Giới thiệu nội dung/công việc sẽ làm trong giờ học này.
- Đưa ra [một cách thật thuyết phục+có độ nhấn tốt] những lợi ích quan trọng của kiến thức+kỹ năng từ bài học. Có thể dùng hình ảnh, video ngắn, ... để minh họa .
- ...

85

E2 – Khám phá

- Cần làm gì [đưa tình huống, đặt vấn đề, đặt câu hỏi...] để giúp học viên khám phá chủ đề/nội dung chính GV sẽ trình bày?
- GV đưa ra hoạt động gì [ví dụ thảo luận theo cặp/nhóm nhỏ,...] để lôi kéo trò khám phá ?
- Có những câu hỏi chính yếu nào cần lưu ý để trò động não suy nghĩ tìm ra câu trả lời?

86

E3 – Giải thích/Thực hành

- GV cho bài giảng về nội dung chính. Xin trình bày chi tiết các ý cần giảng.
- Trong quá trình giảng, GV có thể đặt những câu hỏi gì?...
- GV có cho thêm hoạt động (ngắn) gì trong lúc giảng?
- ...

87

E4 – Mở rộng

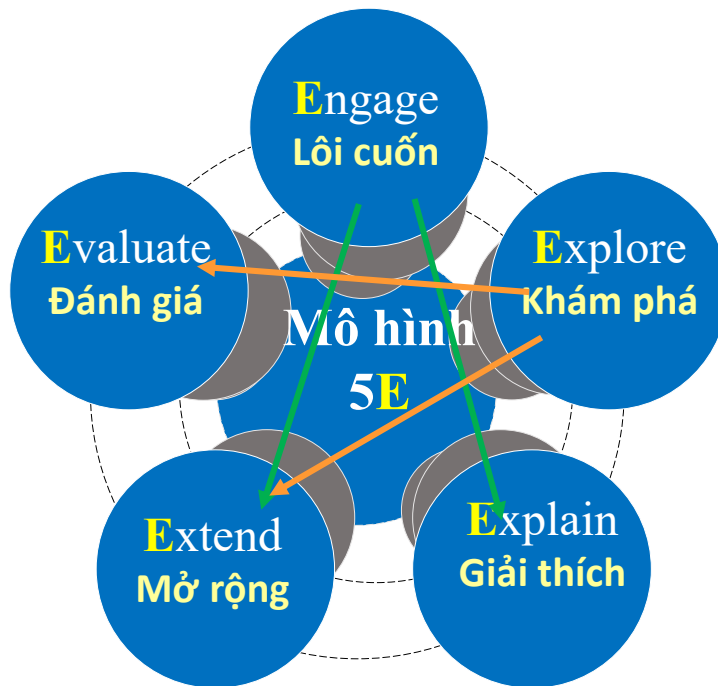
- Đưa ra những vấn đề/chủ đề/bài tập **mở rộng** gì? Bằng cách nào (đặt câu hỏi, tình huống, hình ảnh, video...).
- Dùng hoạt động gì (làm bài tập cá nhân, thảo luận theo cặp/nhóm, thi đua, ...)?
- Trình tự đưa ra các câu hỏi/bài tập/... như thế nào ? (đơn giản → phức tạp; dễ → khó)
- ...

88

Câu hỏi

- Câu hỏi định nghĩa
(nhớ và lặp lại; hiểu cơ bản)
- Câu hỏi cá nhân hoá
(vận dụng cho cá nhân em)
- Câu hỏi thách thức
(phân tích, đánh giá, sáng tạo)

89



90

Vận dụng 5E trong giáo án

- 5E có thể nằm trong từng bước của chủ đề.
- E1 (lôi cuốn) có thể xuất hiện trong các E khác
- E2 (khám phá) cũng có thể xuất hiện trong E4 (mở rộng)
- ...

91

Vận dụng 5E

- Nhắc lại: mỗi chủ đề đều có cấu trúc 4 bước: Khám phá – Thực hành – Mở rộng – Đánh giá.
- Mỗi bước có thể cần 1 hoặc 2 tiết, thậm chí có thể ít hơn 1 tiết. GV xem xét/chọn lựa các hoạt động và quyết định thời lượng cho từng bước.
- Mỗi bước có thể cần 1 hoặc vài lần 5E.
- Mỗi tiết học thường cần một 5E. GV cũng có thể chia nhỏ 1 tiết học thành 2 lần 5E (nếu thấy có thể và nếu muốn)

94

Sử dụng tài liệu Cùng em hoạt động trải nghiệm

- **Mỗi chủ đề** của tài liệu “Cùng em Hoạt động Trải nghiệm” được thiết kế cho khoảng **4 tiết học**.
- GV hoàn toàn có thể linh động để thêm/bớt thời gian cho phù hợp hoàn cảnh.
- GV có thể dạy “tập trung” một tuần 4 tiết [cho 1 chủ đề] hoặc mỗi tuần 1 tiết...
- GV cũng có thể linh động thêm bớt/thay đổi 1 phần nội dung nào đó trong chủ đề.

95

Thực hành soạn & dạy hoạt động trải nghiệm

96